

Báo giá lần 1 tháng 5/2023

Hiệp Hòa, ngày 02 tháng 05 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: mua sắm trang thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy

- Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT

- SĐT: 0914815481

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thăng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.

- Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 02 tháng 05 năm 2024 đến hết ngày 16 tháng 05 năm 2024. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu** 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 05 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (yêu cầu báo giá trọn gói).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn tính
1	Máy ly tâm 24 ống	<p>– Yêu cầu chung Năm sản xuất, chất lượng: 2022 trở về sau, mới 100%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>Nguồn cung cấp: 220V/50 Hz</p> <p>Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa: 10-35°C</p> <p>Độ ẩm tối đa: 30-85%</p> <p>– Yêu cầu Cấu hình</p> <p>Máy chính: 01 cái</p> <p>Rotor văng: 01 bộ</p> <p>Bucket cho ống nghiệm thủy tinh ≥ 24: 01 bộ</p> <p>Hướng dẫn sử dụng Anh/Việt: 01 Bộ</p> <p>– Chỉ tiêu kỹ thuật</p> <p>Có nắp đậy để chống tác hại sinh học trong điều kiện hoạt động.</p> <p>Bộ nhớ chương trình ≥ 99 kênh, trong đó có ≥ 3 kênh cài đặt trực tiếp trên bàn phím điều khiển</p> <p>Có chức năng an toàn khi vận hành và cảm biến phát hiện mất cân bằng trong khoảng $\geq 2s$</p> <p>104</p> <p>Có khả năng ly tâm hỗn hợp ≥ 2 loại ống mẫu khác nhau cùng lúc</p>	01	Chiếc



Màn hình LCD sáng có thể theo dõi từ xa khi vận hành và bật tắt lặp lại sau khi ly tâm

hoàn thành

Tốc độ tối đa: ≥ 4000 vòng/phút

RCF tối đa: $\geq 2,600 \times g$

Thể tích cực đại: ≥ 360 ml

Hệ thống điều khiển: bằng vi xử lý, Tốc độ, RCF, thời gian, tăng tốc & giảm tốc, ≥ 99 chương trình lưu trong bộ nhớ.

Hiện thị báo động: nắp mở, không cân bằng, quá tốc độ, cảm biến tốc độ, bộ đổi điện, khóa nắp, cảm biến mất cân bằng

Tăng tốc/ Giảm tốc: ≥ 2 cách thay đổi

Khoảng đặt tốc độ: hiển thị số, từ ≤ 200 đến ≥ 4000 vòng/phút

Dải hiển thị tốc độ: hiển thị số, $0 - \geq 4000$ vòng/ phút

Cài đặt RCF: hiển thị số, Từ ≤ 10 đến $\geq 2600 \times g$

Dải hiển thị RCF: hiển thị số, từ $0 - \geq 3000 \times g$

Cài đặt và hiển thị thời gian: hiển thị số hoặc giữ liên tục

+ hiển thị giây, bước tối thiểu 1s

+ Hiển thị phút, bước tối thiểu 1 phút

+ Hiển thị giờ, bước tối thiểu 1h

Độ ồn: ≤ 60 dB

Rotor:

|| 1 2 3 4 5 6 7 8 ||

		<p>Vị trí: có ≥ 24 vị trí đặt ống ly tâm</p> <p>Tốc độ tối đa: ≥ 4000 vòng/phút</p> <p>RCF tối đa: $\geq 2,400 \times g$</p> <p>Công suất: $\geq 150W$</p> <p>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn IEC-61010-2-020 hoặc tương đương</p>		
<p>2</p>	<p>Máy ly tâm ống</p> <p>48</p>	<p>– Yêu cầu chung Năm sản xuất, chất lượng: 2022 trở về sau, mới 100%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>Nguồn cung cấp: 220V/50 Hz</p> <p>Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa: 10-35°C</p> <p>Độ ẩm tối đa: 30-85%</p> <p>– Yêu cầu Cấu hình</p> <p>Máy chính: 01 cái</p> <p>Rotor văng: 01 bộ</p> <p>Bucket cho ống nghiệm thủy tinh ≥ 48: 01 bộ</p> <p>Hướng dẫn sử dụng Anh/Việt: 01 Bộ</p> <p>– Chỉ tiêu kỹ thuật</p> <p>Có nắp đậy để chống tác hại sinh học trong điều kiện hoạt động.</p> <p>Bộ nhớ chương trình ≥ 99 kênh, trong đó có ≥ 3 kênh cài đặt trực tiếp trên bàn phím điều khiển</p> <p>Có chức năng an toàn khi vận hành và cảm biến phát hiện mất cân bằng trong khoảng $\geq 2s$</p>	<p>01</p>	<p>Chiếc</p>



104

Có khả năng ly tâm hỗn hợp ≥ 2 loại ống mẫu khác nhau cùng lúc
Màn hình LCD sáng có thể theo dõi từ xa khi vận hành và bật tắt lập lại sau khi ly tâm hoàn thành

Tốc độ tối đa: ≥ 4000 vòng/phút

RCF tối đa: $\geq 2,600 \times g$

Thể tích cực đại: $\geq 360\text{ml}$

Hệ thống điều khiển: bằng vi xử lý, Tốc độ, RCF, thời gian, tăng tốc & giảm tốc, ≥ 99 chương trình lưu trong bộ nhớ.

Hiện thị báo động: nắp mở, không cân bằng, quá tốc độ, cảm biến tốc độ, bộ đổi điện, khóa nắp, cảm biến mất cân bằng

Tăng tốc/ Giảm tốc: ≥ 2 cách thay đổi

Khoảng đặt tốc độ: hiển thị số, từ ≤ 200 đến ≥ 4000 vòng/phút

Dải hiển thị tốc độ: hiển thị số, $0 - \geq 4000$ vòng/ phút

Cài đặt RCF: hiển thị số, Từ ≤ 10 đến $\geq 2600 \times g$

Dải hiển thị RCF: hiển thị số, từ $0 - \geq 3000 \times g$

Cài đặt và hiển thị thời gian: hiển thị số hoặc giữ liên tục

+ hiển thị giây, bước tối thiểu 1s

+ Hiển thị phút, bước tối thiểu 1 phút

+ Hiển thị giờ, bước tối thiểu 1h



3	Đèn soi ven	<p>Độ ồn: $\leq 60\text{dB}$</p> <p>Rotor:</p> <p>Vị trí: có ≥ 48 vị trí đặt ống ly tâm</p> <p>Tốc độ tối đa: ≥ 4000 vòng/phút</p> <p>RCF tối đa: $\geq 2,400 \times \text{gam}$</p> <p>Công suất: $\geq 150\text{W}$</p> <p>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn IEC-61010-2-020 hoặc tương đương</p>		
		<p>Thăm khám bề mặt da, tim ven và hỗ trợ tránh lệch ven khi tiêm ở tất cả các bệnh nhân;</p> <p>Tim ven ở bệnh nhân có tiền sử tim tĩnh mạch khó hoặc tĩnh mạch mỏng, nhỏ; Tim ven dễ dàng hơn ở những bệnh nhân da sẫm màu.</p> <p>- Số bóng đèn LED : 8 bóng ánh sáng trắng, 12 bóng cam và 4 bóng đỏ; Kích thước Khoảng: (15x55x21)mm $\pm 5\%$; Pin: 2 pin AA hoặc tương đương; Có Nắp chụp chắn ánh sáng để giảm thiểu ánh sáng từ bên ngoài và trên cao; Nắp chụp dùng khi tim ven cho trẻ nhỏ, dùng để tập trung ánh sáng vào khu vực cần xem. Bao nylon bảo vệ đi kèm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau</p>		Chiếc



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, lắp đặt tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà*
3. Thời gian giao hàng dự kiến: phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.
5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



GIÁM ĐỐC
Bs CKII. Vũ Văn Hoàn



Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:..... ngày, kể từ ngày 16 tháng 05 năm 2024, [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.